

Bản án số: 04/2022/HSST
Ngày 25/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: **Lý Đức Hiệp**

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà: **Đinh Thị Thi**

2. Ông: **Phạm Anh Tuấn**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà: **Mào Thị Chiến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:* Ông: **Đặng Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/HSST ngày 01/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 14/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Thị P**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1976 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Mông.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Ma A V (Đã chết) và con bà: Thào Thị D (Đã chết).

Gia đình bị cáo có 03 chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo có chồng, con: Chồng Vàng Mò L - Sinh năm 1975. Bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2004. Hiện chồng bị cáo đang sinh sống tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/6/2022 chuyển tạm giam ngày 28/6/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà: Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người làm chứng:

+ Ông: Chìn Văn P - Sinh năm 1972

Trú tại: Bản Phiêng Kham, xã Bum Nura, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
(Vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 19/6/2022. Ma Thị P đang ở nhà thì có Chìn Văn P - sinh năm 1972, trú tại: Bản Phiêng Kham, xã Bum Nura, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đến nhà hỏi mua Heroine. P nói có. P lấy ra 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa cho P. Nhận tiền P lấy trong người ra một gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh đưa cho P. Nhận Heroine, P có xin P cho sử dụng Heroine tại nhà thì P không đồng ý và đi ra ngoài. Thấy vậy P đã ra góc nhà tự ý sử dụng Heroine (bằng hình thức hít), khi đang sử dụng thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện lập biên bản vi phạm, thu giữ 01 mảnh giấy bạc bị đốt đen ở giữa; 01 bật lửa màu đỏ.

Cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Ma Thị P. Quá trình khám xét, Ma Thị P đã tự giác nộp 04 gói chứa chất bột màu trắng (02 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh; 02 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng) và số tiền 100.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định tư pháp theo vụ việc số 35 ngày 19/6/2022 kết luận: Toàn bộ số (04 gói) chất bột, màu trắng thu giữ của Ma Thị P có khối lượng 0,93 (không phải chín mươi ba) gam. Gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 580/GĐ-KTHS ngày 22/06/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 04 (bốn) Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M4) thu giữ của Ma Thị P gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Bản Kết luận giám định số: 581/GĐ-KTHS, ngày 21/06/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu. Kết luận: 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng gửi giám định là tiền thật. (hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Ma Thị P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 04 (bốn) gói chất bột, màu trắng thu giữ của Ma Thị P có khối lượng 0,93 (không phải chín mươi ba) gam Heroine và 100.000 (một trăm nghìn đồng) do bán ma túy mà có. Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 251 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS; và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS đối với bị cáo miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc "Mua bán trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được nghe đọc lại và tự nguyện ký nhận và

bị cáo thừa nhận hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Chim Vãn P thu số tiền 100.000 (*một trăm nghìn đồng*) để kiếm lời, ngoài ra bị cáo còn cất giấu 04 (*bốn*) gói Heroin có khối lượng 0,93 (*không phải chín mươi ba*) gam nhằm mục đích bán kiếm lời. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Bản kết luận giám định số 580/GĐ-KTHS ngày 22/06/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận đối với mẫu vật thu giữ của bị cáo là ma túy, loại Heroine. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Khoảng 11 giờ, ngày 19/6/2022, tại nhà ở của mình, thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Ma Thị P đã bán trái phép 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng cho Chim Vãn P. Số Heroine còn lại 0,93 gam P tàng trữ trái phép với mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện, thu giữ. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Ma Thị P đã phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng khó khăn của huyện Nậm Nhùn và tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 0,93 gam Heroine đã gửi toàn bộ đi giám định (*Không hoàn lại mẫu vật*);

- Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng các vật chứng gồm:
 - + Vỏ bì, các mảnh nilon còn lại sau khi mở niêm phong, được niêm phong lại theo quy định. (*Đây là công cụ bị cáo dùng để phạm tội*).
 - + 01 mảnh giấy bạc bị đốt đen ở giữa thu giữ của Chim Văn P;
 - + 01 bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng) thu giữ của Chim Văn P;
- (*Đây là công cụ đối tượng Chim Văn P dùng để sử dụng trái phép chất ma túy*).
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 (*một trăm nghìn*) đồng thu giữ của bị cáo Ma Thị P do bị cáo phạm tội mà có.

[6] Về hình phạt bổ sung, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo làm ruộng, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này: - Theo lời khai của Ma Thị P: Nguồn gốc số ma túy nêu trên là do bị cáo mua được với một người đàn ông không rõ lai lịch tại nhà của bị cáo vào tháng 5/2022. Kết quả điều tra không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Việc P tự ý sử dụng ma túy tại nhà P, P không đồng ý và không biết nên P không phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Chim Văn P, Công an huyện Nậm Nhùn đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật. "Đối với các hành vi nêu trên trong vụ án này HĐXX không đặt vấn đề giải quyết".

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

- 1/Tuyên bố bị cáo: **Ma Thị P** phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
- 2/Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 19/06/2022.
- 3/ Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.
- 4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) phong bì thư do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vỏ bì, mảnh nilon sau khi mở niêm phong của Ma Thị P - sinh năm 1976, trú tại: bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Mặt sau của bì niêm phong các mép được dán kín, trên mép dán của bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đè lên, trên mảnh giấy trắng có thể hiện chữ ký, họ và tên của: Lò Văn Hội, Lý Văn Hưng, Lò Văn Vượng, Lường Văn Đức, Lò Văn Tài, điểm chỉ ngón trỏ phải của Ma Thị P và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán;

+ 01 (một) bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng) thu giữ của Chim Văn P;

+ 01 (một) mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy đen ở giữa thu giữ của Chim Văn P;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng tờ tiền có seri BP 21880997 (Số tiền trên được niêm phong trong 01 (một) phong bì công văn của Công an tỉnh Lai Châu dán kín các mép. Mặt trước của phong bì có ghi: Mẫu vật hoàn lại sau giám định (100.000 đồng thu giữ của Ma Thị P) - Kèm theo KLGĐ số: 581/KL - KT/HS ngày 21/6/2022 của PC09 Lai Châu. Mặt sau dán kín các mép bì niêm phong, trên mép bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Vàng Văn Thom, Mai Văn Hùng, đóng 02 hình dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu).

5/Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp